

Số: 08/2023/ QĐCNTTLH

KS, ngày 21 tháng 3 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và Điều 35 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của:

- Chị **Nguyễn Thị Minh H** - sinh năm 1984.

Nơi cư trú: Thôn DT, xã BCB, huyện KS, tỉnh Khánh Hoà.

- Anh **Phạm Đình T** - sinh năm 1976.

Nơi cư trú: Thôn DT, xã BCB, huyện KS, tỉnh Khánh Hoà.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ngân hàng csxh.

Địa chỉ: Số 169, phố LĐ, phường HL, quận HM, Thành Phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết Th - Tổng giám đốc.

Đại diện theo uỷ quyền ông Nguyễn Văn Ngh - Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng csxh huyện KS. (Theo quyết định về việc ủy quyền tham gia tố tụng và thi hành án số: 7300/QĐ - NHCS ngày 19/9/2019 của Ngân hàng csxh).

Ông Nguyễn Văn Ngh ủy quyền cho ông Nguyễn Thành H - Phó Giám đốc phòng giao dịch Ngân hàng csxh huyện KS.

Địa chỉ: Số 8, đường HVTh, Tổ dân phố HC, thị trấn TH, huyện KS, tỉnh Khánh Hoà.

(Giấy uỷ quyền số: 26/NHCSKS-UQ ngày 06/02/2020)

Sau khi nghiên cứu:

Đơn khởi kiện đề ngày 30 tháng 12 năm 2022, về việc “*Yêu cầu ly hôn, nuôi con chung*” của chị Nguyễn Thị Minh H.

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 02 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Chị Nguyễn Thị Minh H - sinh năm 1984.

Nơi cư trú: Thôn DT, xã BCB, huyện KS, tỉnh Khánh Hoà.

- Anh Phạm Đình Tùng - sinh năm 1976.

Nơi cư trú: Thôn DT, xã BCB, huyện KS, tỉnh Khánh Hoà.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng csxh.

Địa chỉ: Số 169, phố LĐ, phường HL, quận HM, Thành Phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết Th - Tổng giám đốc.

Đại diện theo uỷ quyền ông Nguyễn Văn Ngh - Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng csxh huyện KS.

Ông Nguyễn Văn Ngh uỷ quyền cho ông Nguyễn Thành H - Phó Giám đốc phòng giao dịch Ngân hàng csxh huyện KS.

Địa chỉ: Số 8, đường HVTh, Tổ dân phố HC, thị trấn TH, huyện KS, tỉnh Khánh Hoà.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có)

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 02 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 02 năm 2023, cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận thuận tình ly hôn giữa:

Chị **Nguyễn Thị Minh H** - sinh năm 1984.

Nơi cư trú: Thôn DT, xã BCB, huyện KS, tỉnh Khánh Hoà.

Anh **Phạm Đình T** - sinh năm 1976.

Nơi cư trú: Thôn DT, xã BCB, huyện KS, tỉnh Khánh Hoà.

- *Về con chung*: Chị Nguyễn Thị Minh H và anh Phạm Đình T thỏa thuận: Anh Phạm Đình T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Hồng Kh, sinh ngày 31/7/2017

- *Về cấp dưỡng nuôi con*: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị Minh H và anh Phạm Đình T về không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

- *Về tài sản chung*: Chị Nguyễn Thị Minh H và anh Phạm Đình T tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Chị Nguyễn Thị Minh H và anh Phạm Đình T với đại diện theo uỷ quyền của Ngân hàng csxh ông Nguyễn Thành H thỏa thuận: Anh Phạm

Đình T có nghĩa vụ trả toàn bộ số nợ cho Ngân hàng csxh cụ thể theo các hợp đồng vay vốn như sau:

Hợp đồng vay vốn số: 6600000719463243 ngày 15/01/2021, thời hạn vay 60 tháng, lãi suất 09%/năm, lãi suất quá hạn 11,7%/năm, thời hạn trả nợ cuối cùng ngày 15/01/2026. Tính đến ngày 28/02/2023, số tiền nợ là 20.064.110 đồng (*Hai mươi triệu không trăm sáu mươi tư nghìn một trăm mười đồng*); trong đó: Tiền gốc: 20.000.000 đồng, tiền lãi là 64.110 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 29/02/2023 theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận theo hợp đồng vay vốn cho đến khi thanh toán xong nợ gốc cho Ngân hàng csxh.

Hợp đồng vay vốn số: 6600000719536320 ngày 22/01/2021, thời hạn vay 60 tháng, lãi suất 09%/năm, lãi suất nợ quá hạn 11,7%/năm, thời hạn trả nợ cuối cùng ngày 15/01/2026. Tính đến ngày 28/02/2023, số tiền nợ là 50.160.274 đồng (*Năm mươi triệu một trăm sáu mươi nghìn hai trăm bảy mươi tư đồng*); trong đó: Tiền gốc: 50.000.000 đồng, tiền lãi: 160.274 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 29/02/2023 theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận theo hợp đồng vay vốn cho đến khi thanh toán xong nợ gốc cho Ngân hàng csxh.

[2]. *Quy định*: Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

[3]. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện KS;
- Chi cục THADS huyện KS;
- UBND xã CPĐ, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa;
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

TRƯƠNG VĂN VƯƠNG